

Số: /QĐ - UBND

Tứ Kỳ, ngày tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao quyền tự chủ về tài chính giai đoạn 2023 - 2025
cho các đơn vị sự nghiệp công lập

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy
định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính
hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công
lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình
số 365/TTr-TCKH ngày 30 tháng 12 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao quyền tự chủ về tài chính giai đoạn 2023-2025 cho 80 đơn vị
sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện, cụ thể:

1. Đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư (Nhóm 1): 01 đơn vị.
2. Đơn vị do ngân sách nhà nước đảm bảo một phần chi thường xuyên (Nhóm
3): 06 đơn vị.
3. Đơn vị do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên (Nhóm 4): 73
đơn vị.

(Chi tiết phân loại đơn vị theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ
về tài chính có tên tại Điều 1 có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định
hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; Trưởng phòng Tài chính -
Kế hoạch huyện; Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị
có tên tại Điều 1 và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT. UBND huyện;
- Lưu: VT, TCKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Vũ Thị Hà

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 30 /12/2022
của UBND huyện Tứ Kỳ)

TT	Tên đơn vị	Số lượng đơn vị	Ghi chú
	TỔNG SỐ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP	80	
A	Đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư (Nhóm 1)	01	
	<i>Các hoạt động kinh tế, sự nghiệp khác</i>	<i>01</i>	
1	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện		
B	Đơn vị do NSNN bảo đảm một phần chi thường xuyên (Nhóm 3)	06	
	<i>Đơn vị tự bảo đảm từ 10% đến dưới 30% chi thường xuyên</i>	<i>06</i>	
	<i>Lĩnh vực sự nghiệp giáo dục đào tạo</i>	<i>06</i>	
1	Mầm non Đại Sơn		
2	Mầm non Nguyên Giáp		
3	THCS Hà Thanh		
4	THCS Tiên Động		
5	THCS Phan Bội Châu		
6	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên		
C	Đơn vị do NSNN bảo đảm chi thường xuyên (Nhóm 4)	73	
I	<i>Đơn vị tự bảo đảm dưới 10% chi thường xuyên</i>	<i>43</i>	
	<i>Lĩnh vực sự nghiệp giáo dục đào tạo</i>	<i>43</i>	
1.	Mầm non An Thanh		
2.	Mầm non Bình Lãng		
3.	Mầm non Chí Minh I		
4.	Mầm non Chí Minh II		
5.	Mầm non Cộng Lạc		
6.	Mầm non Dân Chủ		
7.	Mầm non Đại Hợp		
8.	Mầm non Hà Kỳ		
9.	Mầm non Hà Thanh		
10.	Mầm non Hưng Đạo		

TT	Tên đơn vị	Số lượng đơn vị	Ghi chú
11.	Mầm non Minh Đức		
12.	Mầm non Ngọc Kỳ		
13.	Mầm non Phượng Kỳ		
14.	Mầm non Quang Khải		
15.	Mầm non Quang Phục		
16.	Mầm non Quang Trung		
17.	Mầm non Quảng Nghiệp		
18.	Mầm non Tái Sơn		
19.	Mầm non Tân Kỳ		
20.	Mầm non Thị trấn Tứ Kỳ		
21.	Mầm non Tiên Động		
22.	Mầm non Văn Tố		
23.	THCS An Thanh		
24.	THCS Bình Lãng		
25.	THCS Chí Minh		
26.	THCS Cộng Lạc		
27.	THCS Dân Chủ		
28.	THCS Đại Hợp		
29.	THCS Đại Sơn		
30.	THCS Hà Kỳ		
31.	THCS Hưng Đạo		
32.	THCS Minh Đức		
33.	THCS Ngọc Kỳ		
34.	THCS Nguyễn Giáp		
35.	THCS Phượng Kỳ		
36.	THCS Quang Khải		
37.	THCS Quang Phục		
38.	THCS Quang Trung		
39.	THCS Quảng Nghiệp		
40.	THCS Tái Sơn		
41.	THCS Tân Kỳ		
42.	THCS Thị trấn Tứ Kỳ		
43.	THCS Văn Tố		

TT	Tên đơn vị	Số lượng đơn vị	Ghi chú
II	<i>Đơn vị sự nghiệp công không có nguồn thu sự nghiệp</i>	30	
<i>a)</i>	<i>Lĩnh vực sự nghiệp giáo dục đào tạo</i>	26	
1.	Trường Tiểu học An Thanh		
2.	Trường Tiểu học Bình Lãng		
3.	Trường Tiểu học Chí Minh I		
4.	Trường Tiểu học Chí Minh II		
5.	Trường Tiểu học Cộng Lạc		
6.	Trường Tiểu học Dân Chủ		
7.	Trường Tiểu học Đại Đồng		
8.	Trường Tiểu học Đại Hợp		
9.	Trường Tiểu học Hà Kỳ		
10.	Trường Tiểu học Hà Thanh		
11.	Trường Tiểu học Hưng Đạo		
12.	Trường Tiểu học Kỳ Sơn		
13.	Trường Tiểu học Minh Đức		
14.	Trường Tiểu học Ngọc Kỳ		
15.	Trường Tiểu học Nguyên Giáp		
16.	Trường Tiểu học Phượng Kỳ		
17.	Trường Tiểu học Quang Khải		
18.	Trường Tiểu học Quang Phục		
19.	Trường Tiểu học Quang Trung		
20.	Trường Tiểu học Quảng Nghiệp		
21.	Trường Tiểu học Tái Sơn		
22.	Trường Tiểu học Tân Kỳ		
23.	Trường Tiểu học Thị trấn Tứ Kỳ		
24.	Trường Tiểu học Tiên Động		
25.	Trường Tiểu học Văn Tố		
26.	Trung tâm Chính trị huyện		
<i>b)</i>	<i>Lĩnh vực sự nghiệp thông tin và truyền thông</i>	01	
1	Đài phát thanh huyện		
<i>c)</i>	<i>Lĩnh vực sự nghiệp văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch</i>	01	
1	Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện		
<i>d)</i>	<i>Các hoạt động kinh tế, sự nghiệp khác</i>	02	
1	Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện		
2	Hạt bảo dưỡng đường bộ huyện		

